KẾ HOẠCH TUẦN 01 tháng 05

Chủ Đề: Việt nam trong mắt tôi

(Từ Ngày 27/04/2026 đến ngày 01/05/2026)

Giáo Viên: Nguyễn Lê Thanh - Võ Thị Tuyết Nhi

THỜI GIAN		THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
BUỔI SÁNG	6:45 - 7:15	Đón trẻ/ Trực nhật				
	7:15 - 7:30	Thể dục sáng				
	7:30 - 8:00	Ăn sáng - Vệ sinh				
	8:00 - 8:15	Sinh hoạt vòng tròn đầu ngày/ Điểm Danh Checkboard thói quen tốt / Trao yêu thương đầu ngày / Chủ đề của hôm nay / Điều con muốn nói				
	8:15 - 8:45	**Nghỉ lễ**	**Hoạt động cá nhân** **Đánh giày với dầu bóng**	**Rèn luyện thể chất** **Đi trên ghế thể dục đầu đội ly nước**	**Nghỉ lễ**	
	8:45 - 9:00	Uống sữa hoặc bổ sung trái cây				
	9:00- 9:30	**Nghỉ lễ**	**Thí nghiệm** **Mặt trăng hơi nước**	**Điêu khắc** **Khắc họa tiết hoa sen**	**Nghỉ lễ**	
	9:30 - 10:00		**Hình học** **Phân biệt khối lăng trụ vuông, khối chóp nón**	**Hoạt động vui chơi** **Trốn tìm**		
	10:00 -10:30		**Hoạt động với nước** **Làm quen kỹ thuật nín thở ở dưới nước**	**Khám phá dinh dưỡng** **Chè đậu xanh đánh**		
	10:30 - 11:45	Vệ sinh chuẩn bị giờ ăn - Ăn trưa - Vệ sinh chuẩn bị giờ ngủ				
	11:45 - 13:45	Ngủ trưa				
	13:45 - 14:00	Vận động theo nhạc - Vệ sinh cá nhân - Thay quần áo				
BUỔI CHIỀU	14:00 - 14:30	**Nghỉ lễ**	**The second assesment**	**The second assesment**	**Nghỉ lễ**	
	14:30 - 15:00	Ăn Xế				
	15:00 - 15:30	**Nghỉ lễ**	**The second assesment**	**The second assesment**	**Nghỉ lễ**	
	15:30- 16:00		**The second assesment**	**The second assesment**		
	16:30- 16:30	Trực nhật/ sắp xếp lớp học/ Sinh hoạt vòng tròn				
	16:30 - 17:00	Thủ tục chia tay cuối ngày / Trả trẻ / Học ngoài giờ				

KẾ HOẠCH TUẦN 02 tháng 05

Chủ Đề: Vũ trụ bao la

(Từ Ngày 04/05/2026 đến ngày 08/05/2026)

Giáo Viên: Nguyễn Lê Thanh - Võ Thị Tuyết Nhi

	THỜI GIAN	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
BUỔI SÁNG	6:45 - 7:15	Đón trẻ/ Trực nhật				
	7:15 - 7:30	Thể dục sáng				
	7:30 - 8:00	Ăn sáng - Vệ sinh				
	8:00 - 8:15	Sinh hoạt vòng tròn đầu ngày/ Điểm Danh Checkboard thói quen tốt / Trao yêu thương đầu ngày / Chủ đề của hôm nay / Điều con muốn nói				
	8:15 - 8:45	**Số học** **Làm quen phép tính trừ bằng gậy đỏ**	**Hoạt động cá nhân** **Rửa khay, chén**	**Rèn luyện thể chất** **Chạy vượt rào**	**Thuyết trình** **Khám phá vũ trụ bao la**	**Hát** **Breathing in breathing out**
	8:45 - 9:00	Uống sữa hoặc bổ sung trái cây				
	9:00- 9:30	**Mỹ thuật** **Tô màu hệ mặt trời**	**Công nghệ** **Thiết kế mô hình tên lửa**	**Điêu khắc** **Khắc họa tiết hệ mặt trời**	**Logic** **Xếp hình logic kết hợp hình dạng và màu sắc**	**Tiếng việt** **Chữ cái p,q**
	9:30 - 10:00	**HĐ ngoài trời** **Chạy nhanh**	**Hình học** **Ôn tập phân biệt khối lăng trụ vuông, khối chóp nón**	**Hoạt động vui chơi** **Nhảy cóc**	**Nặn** **Nặn hệ mặt trời**	**Hoạt động ngoài trời** **Vòng tròn cùng bạn**
	10:00 -10:30	**GDCX** **Tha thứ**	**Hoạt động với nước** **Vận động toàn thân**	**Khám phá dinh dưỡng** **Chè khoai lang**	**Hoạt động với nước** **Vận động toàn thân p2**	**MTXH** **Khám phá kính thiên văn**
	10:30 - 11:45	Vệ sinh chuẩn bị giờ ăn - Ăn trưa - Vệ sinh chuẩn bị giờ ngủ				
	11:45 - 13:45	Ngủ trưa				
	13:45 - 14:00	Vận động theo nhạc - Vệ sinh cá nhân - Thay quần áo				

BUỔI CHIỀU	**14:00 - 14:30**	**Language & Expression** **Solar system and more**	**Song** **Planets Song**	**Phonics** **Short vowel u**	**Logical Thinking** **Position**	**Review** **Review all the learned content (14:15 - 15:00)**
	14:30 - 15:00	Ăn Xế				
	15:00 - 15:30	**Playtime Activity** **Solar system and more**	**Playtime Activity** **Solar system and more**	**Playtime Activity** **Short vowel u**	**Playtime Activity** **Position**	**Võ nhạc** **Phối hợp đòn đở trung đẳng với đăng sơn**
	15:30- 16:00	**Language & Expression** **Solar system and more**	**Story** **Solar System**	**Phonics** **Short vowel u**	**Logical Thinking** **Position**	**Review** **Show and tell** **(15:30 -16:15)**
	16:30- 16:30	Trực nhật/ sắp xếp lớp học/ Sinh hoạt vòng tròn				
	16:30 - 17:00	Thủ tục chia tay cuối ngày / Trả trẻ / Học ngoài giờ				

KẾ HOẠCH TUẦN 03 tháng 05

Chủ Đề: Nước

(Từ Ngày 11/05/2026 đến ngày 15/05/2026)

Giáo Viên: Nguyễn Lê Thanh - Võ Thị Tuyết Nhi

	THỜI GIAN	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
BUỔI SÁNG	6:45 - 7:15	Đón trẻ/ Trực nhật				
	7:15 - 7:30	Thể dục sáng				
	7:30 - 8:00	Ăn sáng - Vệ sinh				
	8:00 - 8:15	Sinh hoạt vòng tròn đầu ngày/ Điểm Danh Checkboard thói quen tốt / Trao yêu thương đầu ngày / Chủ đề của hôm nay / Điều con muốn nói				
	8:15 - 8:45	**Số học** **Ôn tập làm quen phép tính trừ bằng vật cụ thể**	**Hoạt động cá nhân** **Cọ ghế**	**Rèn luyện thể chất** **Ném xa bằng hai tay**	**CTTPVH** **Gió và mặt trời**	**Hát** **Breathing in breathing out**
	8:45 - 9:00	Uống sữa hoặc bổ sung trái cây				
	9:00- 9:30	**Thủ công** **Mô hình biển**	**Công nghệ** **Thiết kế bình xịt nước**	**Điêu khắc** **Khắc họa tiết 3 giọt nước nhân hóa**	**Logic** **Xếp hình theo quy tắc đối xứng**	**Tiếng việt** **Ôn tập chữ cái p,q**
	9:30 - 10:00	**Hoạt động ngoài trời** **Gắp vật bằng hai chân**	**Hình học** **Phân biệt khối chóp vuông, khối chóp tam giác**	**Hoạt động vui chơi** **Ném còn**	**Nặn** **Nặnhọa tiết 3 giọt nước nhân hóa**	**Hoạt động ngoài trời** **Đưa bóng về đích**
	10:00 -10:30	**LTNN** **Cách gõ cửa và chờ đợi cho phép vào**	**Hoạt động với nước** **Phát triển sức mạnh, sức nhanh**	**Khám phá dinh dưỡng** **Làm bánh doremon**	**Hoạt động với nước** **Phát triển sức mạnh, sức nhanh P2**	**MTTN** **Thế giới muôn loài dưới nước**
	10:30 - 11:45	Vệ sinh chuẩn bị giờ ăn - Ăn trưa - Vệ sinh chuẩn bị giờ ngủ				
	11:45 - 13:45	Ngủ trưa				
	13:45 - 14:00	Vận động theo nhạc - Vệ sinh cá nhân - Thay quần áo				

BUỔI CHIỀU	**14:00 - 14:30**	**Language & Expression** **Water around us**	**Song** **Beach Song**	**Phonics** **Short vowel u - /ug/**	**Logical Thinking** **Measuring**	**Review** **Review all the learned content** **(14:15 - 15:00)**
	14:30 - 15:00	Ăn Xế				
	15:00 - 15:30	**Playtime Activity 1** **Water around us**	**Playtime Activity 2** **Water Cycle**	**Playtime Activity 3** **Short vowel u - /ug/**	**Playtime Activity 4** **Measuring**	**Võ nhạc** **Phối hợp đòn đở thượng đẳng với thôi sơn**
	15:30- 16:00	**Language & Expression** **Water around us**	**Story** **Hey, water!**	**Phonics** **Short vowel u - /ug/**	**Logical Thinking** **Measuring**	**Review** **Show and tell** **(15:30 -16:15)**
	16:30- 16:30	Trực nhật/ sắp xếp lớp học/ Sinh hoạt vòng tròn				
	16:30 - 17:00	Thủ tục chia tay cuối ngày / Trả trẻ / Học ngoài giờ				

KẾ HOẠCH TUẦN 04 tháng 05

Chủ Đề: Thời tiết

(Từ Ngày 18/05/2026 đến ngày 22/05/2026)

Giáo Viên: Nguyễn Lê Thanh - Võ Thị Tuyết Nhi

	THỜI GIAN	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
BUỔI SÁNG	6:45 - 7:15	Đón trẻ/ Trực nhật				
	7:15 - 7:30	Thể dục sáng				
	7:30 - 8:00	Ăn sáng - Vệ sinh				
	8:00 - 8:15	Sinh hoạt vòng tròn đầu ngày/ Điểm Danh Checkboard thói quen tốt / Trao yêu thương đầu ngày / Chủ đề của hôm nay / Điều con muốn nói				
	8:15 - 8:45	**Số học** **bảng cộng bảng trừ** **Montessori**	**Hoạt động cá nhân** **Cắm hoa**	**Rèn luyện thể chất** **Quả bóng siêu tốc**	**Thuyết trình** **Dự báo thời tiết**	**Hát** **Breathing in breathing out** **Ôn bài hát + vỗ tiết tấu + học cụ**
	8:45 - 9:00	Uống sữa hoặc bổ sung trái cây				
	9:00- 9:30	**Mỹ thuật** **Vẽ ngày và đêm**	**Thí nghiệm** **Xếp chồng quả trứng**	**Điêu khắc** **Khắc họa tiết mây và sét**	**Logic** **Xếp hình người**	**Tiếng việt** **Chữ cái g,y**
	9:30 - 10:00	**Hoạt động ngoài trời** **Vận động với dây thừng**	**Hình học** **Ôn tập khối chóp vuông, khối chóp tam giác**	**Hoạt động vui chơi** **Ô ăn quan**	**Nặn** **Nặn họa tiết mây và sét**	**Hoạt động ngoài trời** **Vận động phối hợp**
	10:00 -10:30	**GDCX** **Cây biết ơn**	**Hoạt động với nước** **Vượt qua chính mình**	**Khám phá dinh dưỡng** **Làm bánh mì kẹp**	**Hoạt động với nước** **Vượt qua chính mình**	**MTXH** **Cách đọc bản tin thời tiết**
	10:30 - 11:45	Vệ sinh chuẩn bị giờ ăn - Ăn trưa - Vệ sinh chuẩn bị giờ ngủ				
	11:45 - 13:45	Ngủ trưa				
	13:45 - 14:00	Vận động theo nhạc - Vệ sinh cá nhân - Thay quần áo				

BUỔI CHIỀU	**14:00 - 14:30**	**Language & Expression** **How do you feel when it's rainy?**	**Song** **Weather**	**Phonics** **Short vowel u - /ud/ /up/**	**Logical Thinking** **Making decision**	**Review** **Review all the learned content** **(14:15 - 15:00)**
	14:30 - 15:00	Ăn Xế				
	15:00 - 15:30	**Playtime Activity 1** **How do you feel when it's rainy?**	**Playtime Activity 2** **How do you feel when it's rainy?**	**Playtime Activity** **Short vowel u - /ud/ /up/**	**Playtime Activity 4** **Making decision**	**Võ nhạc** **Ôn tập: Phối hợp đòn đở thượng đẳng với thôi sơn**
	15:30- 16:00	**Language & Expression** **How do you feel when it's rainy?**	**Story** **The Wind and the Sun**	**Phonics** **Short vowel u - /ud/ /up/**	**Logical Thinking** **Making decision**	**Review** **Show and tell** **(15:30 -16:15)**
	16:30- 16:30	Trực nhật/ sắp xếp lớp học/ Sinh hoạt vòng tròn				
	16:30 - 17:00	Thủ tục chia tay cuối ngày / Trả trẻ / Học ngoài giờ				

KẾ HOẠCH TUẦN 05 tháng 05

Chủ Đề: Thời gian

(Từ Ngày 25/05/2026 đến ngày 29/05/2026)

Giáo Viên: Nguyễn Lê Thanh - Võ Thị Tuyết Nhi

	THỜI GIAN	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
BUỔI SÁNG	6:45 - 7:15	Đón trẻ/ Trực nhật				
	7:15 - 7:30	Thể dục sáng				
	7:30 - 8:00	Ăn sáng - Vệ sinh				
	8:00 - 8:15	Sinh hoạt vòng tròn đầu ngày/ Điểm Danh Checkboard thói quen tốt / Trao yêu thương đầu ngày / Chủ đề của hôm nay / Điều con muốn nói				
	8:15 - 8:45	**Số học** **Đo độ dài các vật bằng một đơn vị đo**	**Hoạt động cá nhân** **Cách dùng dao bào**	**Rèn luyện thể chất** **Chạy tùy sức 110m**	**CTTPVH** **Sự tích ngày và đêm**	**Hát** **Breathing in breathing out** **Vận động theo bài hát**
	8:45 - 9:00	Uống sữa hoặc bổ sung trái cây				
	9:00- 9:30	**Mỹ thuật** **Đồng hồ đeo ly từ ly giấy**	**Thí nghiệm** **Thiết kế đồng hồ treo tường**	**Điêu khắc** **Khắc họa tiết đồng hồ treo tường có số**	**Logic** **Xếp theo hình mẫu với hình tam giác**	**Tiếng việt** **Ôn tập chữ cái g,y**
	9:30 - 10:00	**Hoạt động ngoài trời** **Vịt đi về nhà**	**Hình học** **Phân biệt khối cầu, khối oval, khối elip**	**Hoạt động vui chơi** **Oản tù tì**	**Nặn** **Nặn đồng hồ treo tường có số**	**Hoạt động ngoài trời** **Di chuyển trong đường hẹp**
	10:00 -10:30	**LTNN** **Hợp tác và chia sẻ**	**Hoạt động với nước** **Làm quen kỹ thuật nín thở ở dưới nước**	**Khám phá dinh dưỡng** **Làm bánh từ đậu đa dạng**	**Hoạt động với nước** **Vượt qua chính mình**	**MTXH** **Khám phá lịch năm**
	10:30 - 11:45	Vệ sinh chuẩn bị giờ ăn - Ăn trưa - Vệ sinh chuẩn bị giờ ngủ				
	11:45 - 13:45	Ngủ trưa				
	13:45 - 14:00	Vận động theo nhạc - Vệ sinh cá nhân - Thay quần áo				

BUỔI CHIỀU	**14:00 - 14:30**	**Language & Expression** **Time**	**Song** **What time is it?**	**Phonics** **Story Phonics - /u/**	**Logical Thinking** **Telling the Time**	**Review** **Review all the learned content** **(14:15 - 15:00)**
	14:30 - 15:00	Ăn Xế				
	15:00 - 15:30	**Playtime Activity 1** **Time**	**Playtime Activity 2** **Time**	**Playtime Activity 3** **Story Phonics - /u/**	**Playtime Activity 4** **Telling the Time**	**Võ nhạc** **Bài võ nhạc học kỳ II**
	15:30- 16:00	**Language & Expression** **Time**	**Song** **What time is it?**	**Phonics** **Story Phonics - /u/**	**Logical Thinking** **Telling the Time**	**Review** **Show and tell** **(15:30 -16:15)**
	16:30- 16:30	Trực nhật/ sắp xếp lớp học/ Sinh hoạt vòng tròn				
	16:30 - 17:00	Thủ tục chia tay cuối ngày / Trả trẻ / Học ngoài giờ				